TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2018/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 239/2018/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Anh Phạm Văn H;

- Chị Nguyễn Thị Thanh Ng;

Đều cư trú tại: Khu phố 1/5 thị trấn V B, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh Ng và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh H và chị Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị Ng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phạm Thị Ngọc Anh, sinh ngày 25-3-2006 và Phạm Văn Minh, sinh ngày 04-01-2012. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, giao cả hai con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 500.000 đồng/tháng/cháu; đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Khoản cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 9 năm 2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận tự phân chia tài sản chung sau đây giữa chị Nguyễn Thị Thanh Ng và anh Phạm Văn H:

Vợ chồng chị Nguyễn Thị Thanh Ng và anh Phạm Văn H có 01 ngôi nhà hai tầng trên diện tích đất 114 m^2, ở thửa đất số 99, tờ bản đồ số 52; địa chỉ thửa đất: Khu phố 1/5 thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh Ng, số giấy chứng nhận BB456579; cấp ngày 11-3-2011. Chị Ng và anh H thỏa thuận giá trị nhà và đất là 600.000.000 đồng. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị Ng sử dụng toàn bộ nhà, đất ở và có trách nhiệm trả chênh lệch cho anh H số tiền là 300.000.000 đồng.

- Về lệ phí: Chị Ng và anh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh H. Anh H đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo Biên lai thu số AA/2016/0001201 ngày 28-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh